

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103/NQ-CP

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2019

NGHỊ QUYẾT**Thành lập Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất
quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050****CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Xét đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 38/TTr-BTNMT ngày 05 tháng 8 năm 2019 và số 4357/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 04 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1.** Thành lập Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Hội đồng) với những nội dung chủ yếu như sau:**1. Nhiệm vụ của Hội đồng:**

Tham mưu, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định pháp luật về quy hoạch liên quan đến việc thẩm định Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Thành phần Hội đồng:

Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng.

Thành viên Hội đồng bao gồm: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, đại diện lãnh đạo các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và chuyên gia về quy hoạch (có danh sách thành viên Hội đồng kèm theo).

3. Cơ quan thường trực của Hội đồng: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tiếp nhận, nghiên cứu và xử lý hồ sơ, cung cấp hồ sơ trình thẩm định Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho các thành viên của Hội đồng thẩm định nghiên cứu tham gia ý kiến, tổ chức họp Hội đồng thẩm định, lập biên bản cuộc họp Hội đồng thẩm định; yêu cầu cơ quan lập quy hoạch chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kết luận của Hội đồng thẩm định; tổ chức thẩm định lại Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong trường hợp Nhiệm vụ lập Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 không được thông qua; dự thảo Báo cáo thẩm định Nhiệm vụ lập quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định phê duyệt.

4. Hoạt động của Hội đồng thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các ông, bà có tên trong danh sách thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục
DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH NHIỆM VỤ
LẬP QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT QUỐC GIA THỜI KỲ 2021 - 2030,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

(Kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ)

1. Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng - Chủ tịch Hội đồng;
2. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà - Ủy viên;
3. Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Nguyễn Thị Phương Hoa - Ủy viên;
4. Đại diện lãnh đạo Văn phòng Chính phủ - Ủy viên;
5. Đại diện lãnh đạo Bộ Xây dựng - Ủy viên;
6. Đại diện lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ủy viên;
7. Đại diện lãnh đạo Bộ Tài chính - Ủy viên;
8. Đại diện lãnh đạo Bộ Công an - Ủy viên;
9. Đại diện lãnh đạo Bộ Quốc phòng - Ủy viên;
10. Đại diện lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải - Ủy viên;
11. Đại diện lãnh đạo Bộ Công Thương - Ủy viên;
12. Đại diện lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên;
13. Đại diện lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ - Ủy viên;
14. Đại diện lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên;
15. Đại diện lãnh đạo Bộ Tư pháp - Ủy viên;
16. Đại diện lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo - Ủy viên;
17. Đại diện lãnh đạo Bộ Y tế - Ủy viên;
18. Đại diện lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông - Ủy viên;
19. Đại diện lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy viên;
20. TS. Phạm Khôi Nguyên - nguyên Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên;

21. PGS.TS.KTS. Trần Trọng Hanh - Phó Chủ tịch Hội đồng Kiến trúc sư Việt Nam - Ủy viên;
22. GS.TS. Trần Đức Viên - Chủ tịch Hội đồng Học viện Nông nghiệp Việt Nam - Ủy viên;
23. TS. Nguyễn Đình Bông - Phó Chủ tịch Hội Khoa học đất Việt Nam - Ủy viên;
24. PGS.TS. Vũ Năng Dũng - Chủ tịch Hội Khoa học đất Việt Nam - Ủy viên;
25. PGS.TS. Nguyễn Kim Châu - Chuyên gia Kinh tế Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.